
THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 72

Các vị đồng tu, xin chào mọi người, xin mời xem đoạn thứ 59 trong Cảm Ứng Thiên.

“*San báng Thánh Hiền*” (Chê bai hủy báng Thánh Hiền)

Trong chú giải có giảng rất rõ ràng cho chúng ta, “san” tức là trêu chọc, nhục mạ; “báng” nghĩa là hủy báng. Ở đây nêu ra hai loại người chê bai hủy báng Thánh Hiền: một là người ngu si nên mới tạo ác nghiệp này; ngoài ra còn một loại người khác, dùng lời hiện tại mà nói là người thích thể hiện mình là nhất, thích làm chuyện khác người, trong xã hội đại chúng tác oai tác quái. Giống như trong Liễu Phàm Tứ Huấn có nói, tiên sinh Liễu Phàm khi còn trẻ chưa từng tiếp xúc Phật pháp cũng có thói quen xấu này. Ác nghiệp mà hai loại người này tạo ra vô cùng nặng nề, chân thật là ngu muội vô tri.

Thế nào gọi là “Thánh”, thế nào gọi là “Hiền”? Hai chữ này chúng ta phải nhận thức rõ ràng. “Thánh” nghĩa là người này rất thông suốt, minh bạch đối với chân tướng vũ trụ nhân sanh, sự lý nhân quả, người xưa gọi người như vậy là “Thánh”. Ở phương Tây thì gọi là Thần, trong Phật giáo gọi là Phật. Mặc dù tên gọi không như nhau nhưng ý nghĩa thì khá tương đồng.

Nếu người hiểu nhưng chưa đủ triệt để thì gọi là “Hiền”, người hoàn toàn thấu triệt thì gọi là “Thánh”. Những người này là thầy dẫn dắt trong xã hội, là tấm gương của hết thầy chúng sanh. Nếu trêu chọc, nhục mạ, hủy báng các Ngài sẽ tạo nên ảnh hưởng vô cùng to lớn, vô cùng sâu xa, nhà Phật kết tội [nặng nhẹ] chính là từ chỗ này.

Đồng tu học Phật đều biết tội đoạn thân mạng người còn nhẹ, tội đoạn pháp thân huệ mạng của chúng sanh thì rất nặng. Đạo lý này trong kinh điển nói rất nhiều, chúng ta ngàn vạn lần không được xem nhẹ coi thường, cho rằng nhục mạ, hủy báng Thánh Hiền, Phật Bồ-tát, thiện tri thức là chuyện nhỏ. Đặc biệt là thiện tri thức, thiện tri thức ở thế gian này, tầm ảnh hưởng của họ vô cùng lớn.

Ai là thiện tri thức? Chính mình là thiện tri thức, phải hiểu điều này. Tư tưởng, lời nói, việc làm của chính chúng ta, nếu như có thể tùy thuận theo lời của Phật dạy thì các vị là thiện tri thức của đại chúng xã hội. Các vị hoằng pháp lợi sanh, hoằng dương Phật pháp, không cần nói, làm ra cho mọi người xem [là được]. Nếu như tư tưởng, lời nói, việc làm của chúng ta hoàn toàn trái ngược với lời dạy bảo trong kinh Phật thì chúng ta đã phỉ báng Thánh Hiền rồi. Người đời nghe nói chúng ta là đệ tử nhà Phật mà khởi tâm động niệm vẫn còn tạo ác nghiệp, vẫn còn tự tư tự lợi, vẫn còn tham sân si mạn, tâm lượng nhỏ hẹp, không thể khoan dung người, người này sẽ khiến xã hội đại chúng khinh thường Phật giáo. Tại sao lại khinh thường? Là vì chính chúng ta hủy báng Thánh Hiền, khiến người ta khinh thường Phật giáo. Các vị nghĩ xem ác nghiệp mà mình đã tạo, tử mị suy ngẫm thì thấy không xong rồi! Tội nghiệp này chính là ngũ nghịch thập ác. Về quả báo thì những gì trong kinh điển nói không sai một chút nào.

Các vị đồng tu học Phật chúng ta khi chịu sự nhục mạ của người khác, bị người khác hủy báng, hãm hại nhưng thể hiện ra là tâm bình khí hòa, tuyệt đối không có chút ác niệm nào, xã hội đại chúng nhìn vào thấy vị đệ tử Phật này rất giỏi, người này có tu dưỡng, họ sẽ tán thán Phật giáo. Từ biểu hiện của các vị mà khiến rất nhiều người sanh khởi tín tâm đối với lời dạy bảo của Đức Phật, công đức của các vị vô lượng. Cho nên thiện tri thức là ai? Thiện tri thức là chính chúng ta.

Chúng ta tùy thuận theo lời dạy bảo của Đức Phật thì chúng ta chính là thiện tri thức; làm trái với lời dạy bảo của Đức Phật thì là ác tri thức. Tùy thuận lời dạy bảo của Đức Phật thì tiền đồ là một mảng quang minh xán lạn, tương lai sanh về cõi Phật Tịnh độ. Nếu làm trái với lời dạy bảo của Đức Phật thì tương lai khổ nạn vô biên, quả báo ở A-tỳ địa ngục. Cho nên các vị nhất định phải hiểu, quả báo cực thiện và quả báo cực ác đều cách nhau chỉ trong một niệm mà thôi. Một niệm của chúng ta vì sao phải tạo ác? Vì sao tâm này không khởi thiện niệm?

Phật pháp thù thắng, hết thảy tôn giáo không có tôn giáo nào không thù thắng, chỉ là đối tượng giáo hóa không giống nhau mà thôi. Chúng ta là sơ học, sơ học thì nhất định phải một môn thâm nhập,

trường kỳ huân tu, xây dựng căn cơ cho chính mình. Trong Phật pháp nói căn cơ là giới-định-huệ. Thế nào là học giới? Tùy thuận theo lời dạy bảo của Đức Phật là trì giới. Phật trong kinh điển dạy chúng ta làm thế nào thì chúng ta phải thành thật mà làm như thế đó, nhất định không được tùy thuận theo tư tưởng của chính mình. Nếu tùy thuận theo tư tưởng của chính mình thì không ai mà không tạo tội nghiệp, các vị phải biết điều này.

Không những Phật, Tổ dạy chúng ta như vậy, trong kinh điển của Cơ Đốc giáo, cha xứ, mục sư cũng dạy tín đồ của họ như vậy. Vậy nếu hỏi Phật giáo khác những tôn giáo khác ở chỗ nào? Chúng ta có thể nói, tu học các tôn giáo khác chưa lìa bốn tướng. Nói cách khác là không lìa khỏi phân biệt, chấp trước. Phật giáo khác họ ở chỗ là Phật giáo lìa hết thấy vọng tưởng, phân biệt, chấp trước.

Vậy chúng ta phải hỏi chính mình chúng ta đã rời khỏi phân biệt chấp trước chưa? Nếu vẫn chưa lìa khỏi phân biệt, chấp trước thì chúng ta hoàn toàn giống như họ. Họ có thể tùy thuận theo tư tưởng của Thượng Đế, tùy thuận theo lời dạy trong kinh Tân Cựu Ước; còn chúng ta học Phật đọc kinh Phật mà vẫn tùy thuận theo vọng tưởng, tập khí của chính mình thì chúng ta không bằng họ rồi, điều này nhất định phải biết. Không rời khỏi phân biệt, chấp trước thì nhất định không rời khỏi Dục giới, không rời khỏi lục đạo luân hồi. Tín đồ tôn giáo khác nhất định lên Thiên đàng còn hành vi của chúng ta là đọa địa ngục, đây là nói sự thật, nói lời thành thật.

Câu tiếp theo là:

“Xâm lăng đạo đức” (Xâm phạm, hủy nhục người đạo đức)

Chúng ta mỗi ngày đều phạm phải lỗi này, vậy phải làm sao? Tiền đồ sẽ bi thương. May mà hơi thở của chúng ta vẫn chưa dứt, nói cách khác, tức là chúng ta vẫn còn cơ hội quay đầu. Trong kinh Phật nói rất hay, người tạo tội nghiệp cực nặng, chỉ cần họ có thể sám hối, có thể sửa đổi lỗi lầm, có thể quay đầu vậy là Bồ-tát rồi. Trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ, vua A-xà-thế phạm tội ngũ nghịch thập ác, lâm chung sám hối, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, Thế Tôn nói với chúng ta ông đắc thượng phẩm trung sanh. Thế nên đối với người tạo tội cực

ác chúng ta đều không dám khinh thường, khinh thường họ cũng là hủy báng rồi.

Tại sao không dám khinh thường? Một khi họ quay đầu, dũng mãnh tinh tấn thì không chừng phẩm vị của họ còn cao hơn chúng ta, chúng ta còn thua xa họ ở phía sau, làm sao còn dám khinh thường họ? Cho nên Phổ Hiền Bồ-tát dạy chúng ta dùng tâm chân thành cung kính đối đãi với hết thảy chúng sanh, lời dạy bảo này là chân thực. Người khác khinh mạn tôi, người khác nhục mạ tôi, tôi nhất định không dám khinh mạn họ, nhất định không dám nhục mạ họ. Trong mắt họ không xem tôi là người, nhưng trong mắt tôi họ đều là Phật Bồ-tát, chúng ta phải tu hành như vậy. Mỗi người đều có nhân quả của riêng mình, mỗi người đều có báo ứng của riêng mình. Nếu chúng ta từ bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, hết thảy đều tùy thuận theo lời dạy bảo của Phật Bồ-tát thì người này có phước, người này có trí huệ. Nếu nói theo lời của các tôn giáo khác thì người này được cứu rồi.

Vậy ai là Thánh Hiền? Trong tâm những người chân thật tu đạo thì hết thảy chúng sanh đều là Thánh Hiền. Thiệt Tài đồng tử chính là như vậy mà thành tựu, Ngài tuyệt đối không dám khinh mạn bất kỳ ai. Đại sư Lục Tổ Huệ Năng nói rất hay “người chân thật tu đạo không nhìn thấy lỗi lầm của thế gian”. Ngài nói với Thần Hội, Ngài chỉ nhìn thấy lỗi của chính mình, không nhìn thấy lỗi của người thế gian. Đại sư Huệ Năng có thể trở thành tổ sư một đời, đạo lý là ở chỗ này.

Chúng ta ngày nay tu học, công phu không có thành quả cũng là bởi chỗ này. Chúng ta đã phạm phải điều gì? Chỉ toàn thấy lỗi của người khác, không thấy lỗi của chính mình, không nên xem thường việc này, đây là lỗi lầm rất nghiêm trọng. Công phu niệm Phật không đắc lực, tu cả một đời vẫn là tu vào tam đồ, nguyên nhân là gì? Chỉ nhìn thấy lỗi lầm của người khác, không nhìn thấy lỗi lầm của chính mình. Phương pháp tu hành của các vị chính là tu tam ác đạo. Tuy cũng là tu đạo mà tu tam ác đạo, cũng vãng sanh nhưng vãng sanh vào tam ác đạo.

Thế nên chúng ta không những phải tôn trọng đạo đối với Phật Bồ-tát, đối với Tổ sư Đại đức mà còn phải tôn trọng bình đẳng đối với các tôn giáo khác, đối với hết thầy chúng sanh, phải xem họ như cha mẹ của chính mình, như là chư Phật Bồ-tát. Trong kinh Phật dạy chúng ta như vậy.

Cha mẹ có lỗi lầm, các vị dám nói không? Người trước đây không dám nói, người hiện tại thì lại dám nói, các vị xem, thật hết cách! Trước đây cha mẹ có lỗi lầm, chuyện xấu trong nhà không truyền ra ngoài, nhất định không dám nói, cả đời cũng không dám nói, không những không dám nói mà nghĩ cũng không dám nghĩ, đây là hiếu thuận.

Xã hội ngày nay, giáo dục của Thánh Hiền xưa đã hoàn toàn bị phế bỏ rồi. Giáo dục Thánh Hiền xưa dạy con người điều gì? Dạy con người cách làm người. Hiện nay giáo dục luân lý đạo đức đã bị phế bỏ, con người không giống con người nữa rồi. Không giống người thì giống cái gì? Đại sư Thiên Thai nói với chúng ta “bách giới thiên như” (trăm cảnh giới, ngàn như thị).

Thông thường trong kinh điển nói thập pháp giới. Đại sư Thiên Thai nói với chúng ta, bên trong mỗi một pháp giới đều có mười pháp giới, ý này vô cùng sâu xa. Ở trong pháp giới người có Phật trong cõi người, có Bồ-tát trong cõi người, có trời trong cõi người, có súc sanh trong cõi người, có ngạ quỷ trong cõi người, có địa ngục trong cõi người. Chúng ta ở trong pháp giới người, bên trong pháp giới người có mười pháp giới, chúng ta ở pháp giới nào? Chính mình rất rõ ràng. Chúng ta làm thế nào chọn lựa, phân biệt mình tương ứng với pháp giới nào? Chúng ta phải lấy kinh điển làm tiêu chuẩn.

Phật nói nghiệp nhân của thập pháp giới cho chúng ta, tâm bình đẳng là pháp giới Phật, chúng ta đối với hết thầy người, hết thầy việc, hết thầy vật có dùng tâm bình đẳng hay không? Nếu là tâm bình đẳng thì các vị là Phật ở trong cõi người, là tương ứng với Phật. Nếu là tâm Lục độ, niệm niệm lợi ích hết thầy chúng sanh, niệm niệm lợi ích hết thầy xã hội đại chúng, vậy thì các vị là Bồ-tát trong cõi người.

Tối hôm qua chúng ta có nói về Lục độ. Chúng tôi dùng thời gian hai giờ đồng hồ giảng giải tường tận làm thế nào thực hành sáu Ba-la-mật trong cuộc sống, công việc và làm ăn của chúng ta. Nếu các vị có thể làm được, có thể thực hành thì các vị là Bồ-tát trong cõi người. Phải biết rằng tâm nhân duyên là Duyên Giác trong cõi người; tâm Tứ Đế là Thanh Văn trong cõi người; tâm từ bi hỉ xả, thập thiện nghiệp là trời người ở trong cõi người; nghiêm trì ngũ giới là người ở trong cõi người.

Tiếp đó, tâm tham là ngã quý ở trong cõi người, sân si là địa ngục trong cõi người, ngu si là súc sanh trong cõi người. Cho nên chúng ta phải thường xuyên phản tỉnh, thường xuyên tư duy kiểm điểm, chúng ta hiện đang ở đường nào? Khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm của chúng ta tương ứng với cõi nào? Tương ứng với cõi nào thì tương lai nhất định phải đi vào cõi đó. Đây không phải là trò trẻ con, đây là lời dạy bảo chân thật của chư Phật Bồ-tát, của Tổ sư Đại đức.

Phật Bồ-tát dạy chúng ta sám hối, tiêu trừ nghiệp chướng. Cái gì là nghiệp chướng? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, tự tư tự lợi, tham sân si mạn là nghiệp chướng. Dạy chúng ta quay đầu là bờ, quay đầu lại y theo giới-định-huệ, y theo lời dạy bảo của Phật Bồ-tát. Không chịu quay đầu thì những gì chúng ta tạo tác là ba đường ác trong lục đạo luân hồi, quay đầu lại thì ít nhất là ba đường thiện. Chân thật hiểu rõ giác ngộ thì nhất định phải trân trọng cơ duyên hiếm có khó gặp trong đời này. Siêu vượt lục đạo, siêu vượt thập pháp giới, đó mới thực sự là người thông minh, thực sự có trí huệ, không còn mê luyến lục đạo luân hồi.

Thế nên chúng ta đọc hai câu này: “*San báng thánh hiền. Xâm lãng đạo đức*” (khinh chê hủy báng Thánh Hiền. Xâm hại hủy nhục người đạo đức) nhìn thấy rất buồn lòng, chúng ta làm không tốt, làm không tốt chính là phạm phải hai câu này rồi. Cho nên phải nghiêm túc nỗ lực sửa chữa lỗi lầm trước đây, ngày ngày phải sửa lỗi. Không nên cho rằng mình không có lỗi lầm, cho rằng mình không có lỗi lầm là lỗi lầm lớn nhất của chúng ta. Đẳng Giác Bồ-tát vẫn còn phải ngày

ngày sửa lỗi, huống hồ là chúng ta? Cho nên ngày ngày tìm ra lỗi làm của chính mình.

Làm thế nào để tìm ra? Thứ nhất là đọc kinh, dùng kinh điển để kiểm điểm; thứ hai là nhìn người khác, nhìn thấy lỗi làm của người khác thì quay đầu nghĩ xem chúng ta có lỗi làm này hay không. Không nên hủy báng người khác, không nên phê bình họ, quay đầu suy nghĩ lại chính mình, nếu mình có thì nhanh chóng sửa đổi; không có thì khích lệ bản thân không để phạm phải, gọi là “*hữu tắc cải chi, vô tắc gia miễn*” (có lỗi thì sửa, không thì gắng tránh).

Người tạo ra lỗi làm chính là thiện tri thức của chúng ta. Nếu không có họ thì chúng ta không thể phát hiện ra lỗi làm của chính mình, cho nên họ đang biểu diễn cho chúng ta xem. Đối với chúng ta mà nói họ là bạn tốt, họ là thiện tri thức, chúng ta nhờ họ mà có thể sửa đổi làm mới chính mình, mới có thể quay đầu là bờ, chúng ta làm sao có thể phê bình họ, làm sao dám khinh thường họ? Cho nên phải nghĩ một chút, Thiện Tài đồng tử vì sao một đời thành tựu viên mãn, chúng ta vì sao cả đời ngày ngày lại tạo tội nghiệp, phải suy nghĩ nhiều một chút. Nghĩ rõ ràng mình bạch rồi, quay đầu lại thì công phu mới có thể đắc lực.

Các vị đồng học. Đoạn thứ 59 và 60 trong Cảm Ứng Thiên là:

“*San báng Thánh Hiền, xâm lãng đạo đức*” (Khinh chê hủy báng thánh hiền. Xâm hại hủy nhục người đạo đức.)

Hai câu tám chữ này, chúng ta phải xem trọng, nhất định không thể lơ là bỏ qua. Đây là mấu chốt thành bại trong việc lập thân tu hành của chúng ta. Mọi người đều biết, thế giới trước mắt tai nạn vô cùng nghiêm trọng. Trong Phật pháp nói, tai nạn có lớn hơn đi nữa cũng thuộc về hoa báo, quả báo vẫn ở đời sau, quả báo nhất định còn nghiêm trọng hơn hoa báo.

Tai nạn phát sinh như thế nào? Trong chú giải Kinh Hoa Nghiêm Đại sư Thanh Lương có nói: *“Tất cả các pháp từ tâm tướng sanh”*. Chúng ta tỉ mỉ quan sát người thế gian, phản tỉnh chính mình, cách nghĩ cách nhìn của chúng ta bất thiện, chư Phật Bồ-tát hết lòng dạy bảo chúng ta, chúng ta cũng nghe quen tai rồi, thế nhưng vẫn không làm được. Trong lời dạy của Đức Phật, quan trọng nhất là khái niệm cơ bản, là căn nguyên của kiết hung họa phước, cũng là căn nguyên của phàm-thánh, mê-ngộ.

Phật nói hết thấy chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới là cùng một thể với chúng ta. Chúng ta có cái nhận thức này hay không? Trong Lục Hòa Kinh có “kiến hòa đồng giải”, chính là kiến lập trên nền tảng này. Cho nên chư Phật Bồ-tát thị hiện cho chúng ta xem đó là “vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”, đặc biệt xem trọng “đồng thể”. Thể là gì? Thể là tánh thể, đồng một chân như bốn tánh. Cho nên trong kinh luận mới thường nói, *“thập phương tam thể Phật, cộng đồng nhất pháp thân”* (ba đời mười phương Phật, cùng chung một pháp thân). Thập phương tam thể Phật chính là chỉ hết thấy chúng sanh, bao gồm hữu tình, vô tình. Trong Kinh Hoa Nghiêm có nói: *“Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí”* ([Chúng sinh] hữu tình và vô tình đều cùng một trí tuệ hiểu biết tất cả.)

Tâm chân thành, tâm từ bi, tâm yêu thương tận hư không khắp pháp giới, đây là khái niệm cơ bản trong Phật giáo Đại thừa. Thanh tịnh thì nhất định không ô nhiễm, bình đẳng thì nhất định không phân biệt, “kiến hòa đồng giải” là xây dựng trên nền tảng này. Hết thấy lỗi lầm của chúng ta ngày nay đều khác xa với lý niệm căn bản này, thậm chí là điên đảo; điên đảo tức là hoàn toàn đi ngược lại.

Suy nghĩ của chư Phật Bồ-tát gọi là chánh niệm. Chánh niệm là niệm niệm vì hết thấy chúng sanh tận hư không khắp pháp giới, nghĩ đến tổng thể. Chúng ta ngày nay khởi tâm động niệm là vì bản thân, vì đoàn thể nhỏ, hơn nữa luôn vì quan niệm sai lầm tự tư tự lợi mà không có năng lực phân biệt đúng sai, lợi hại. Cho nên chúng ta học Phật, thực lòng mà nói, chưa học được, chưa thực hành được cái căn bản. Chúng ta đem tinh túy của Phật pháp quy nạp vào mười câu này: Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Thường ghi nhớ

câu này ở trong tâm, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm của chính mình, dùng tiêu chuẩn này mà đối chiếu, mà sửa chữa.

Chúng ta đối với người, với việc, với vật có dùng tâm chân thành hay không? Nếu thực sự là tâm chân thành thì tâm này là tâm đạo, là bản thể của tâm Bồ-đề. Chí thành là thể của tâm Bồ-đề, thâm tâm là tự mình thọ dụng tâm Bồ-đề, tâm đại bi là người khác thọ dụng tâm Bồ-đề. Thâm tâm là gì? Thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác là thâm tâm. Cho nên mười chữ này chính là tâm Bồ-đề, khởi tâm động niệm của chúng ta, đối nhân xử thế tiếp vật, lúc nào cũng dùng mười chữ này để đối chiếu xem có tương ưng hay không? Không tương ưng là tâm luân hồi, tương ưng thì là đại Bồ-đề tâm.

Tại sao biết mà vẫn làm không được? Ngạn ngữ có câu “khán đắc phá, nhãn bất quá” (nhìn thấu rồi mà không nhãn nôi), “khán đắc phá” là hiểu rõ ràng, biết rõ ràng mà vẫn còn cố tình phạm phải, do “nhãn bất quá” (không thể nhãn nôi). Cho nên Phật trong Kinh Kim Cang dạy rằng: “*Nhất thiết pháp đắc thành ư nhãn*”. Hết thấy pháp thế gian xuất thế gian nếu muốn thành tựu, mấu chốt là ở nhãn nhục Ba-la-mật. Nhãn nhỏ thì thành tựu nhỏ, nhãn lớn thì thành tựu lớn, không thể nhãn thì không thể thành tựu, phải nhãn nôi.

Người với người nếu không thể khoan dung nhẫn nôi lẫn nhau thì không những chính mình không thể thành tựu mà còn gây hại cho xã hội, hại người khác, làm lỡ cho chúng sanh. Cho nên Thế Tôn ở trong Sáu ba-la-mật đã nói rất nhiều về nhãn nhục ba-la-mật, đặc biệt chú trọng, đặc biệt khuyên bảo nên nhãn nhục ba-la-mật, khiến chúng ta tâm bình khí hòa, như vậy đối với hết thấy pháp mới có năng lực dung hợp quán thông. Nhãn nôi là phương tiện tiền đề để tu định, cũng là công phu chuẩn bị cho tu định. Định mới có thể sanh huệ, huệ mới có thể giải quyết vấn đề, mới có thể tự độ độ người, điều này quan trọng.

Đời người trên thế gian này vô cùng ngắn ngủi. Phật ở trong kinh thường xuyên nhắc nhở chúng ta “*mạng sống chỉ cách nhau một hơi thở*”, ngàn vạn lần không được nghĩ sai rằng chúng ta vẫn còn có mấy mươi năm, vẫn còn mấy trăm năm, đó là vọng tưởng, là giả.

Người thông minh có trí huệ chân thật, họ chỉ nắm chắc sát-na trước mắt, đó mới là trí huệ chân thật, tuyệt đối không vì bất kỳ chương nạn nào mà từ bỏ tu hành, từ bỏ tích lũy công đức, đó là người ngu si nhất trên thế gian, không có trí huệ. Người có trí huệ nhất định nắm chắc cơ hội. Cho nên nhấn nhục quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Hôm qua có một em sinh viên đến thăm tôi, sang năm em ấy tốt nghiệp đại học, hỏi tôi tốt nghiệp xong phải làm thế nào? Cha mẹ có ý kiến, người lớn có ý kiến, em ấy không biết đi theo con đường nào thì tốt. Tôi nói với em, con người sống một đời, con xem xem từ xưa đến nay, trong và ngoài nước, thế gian xuất thế gian, phàm là người có thành tựu thì họ nhất định chỉ có một phương hướng, một mục tiêu. Một đời đi theo phương hướng này, nỗ lực tinh tấn theo mục tiêu này thì họ sẽ thành công. Nếu như không có phương hướng, không có mục tiêu, ngày ngày tìm kiếm, tìm kiếm cả một đời cũng không được thành tựu gì. Lại nghĩ đến năng lực của chính mình có hạn, tinh lực có hạn, thời gian có hạn, thế nên mục tiêu không thể quá nhiều, quá nhiều thì làm không được, Hơn nữa phải hiểu được tùy duyên, miễn cưỡng cũng làm không được.

Tôi hỏi em: “Mục đích con học đại học là gì?” Em ấy nói: “Con muốn kiếm nhiều tiền”. Tôi nói: “Kiếm nhiều tiền sao mà dễ dàng vậy?”, chúng tôi ở nước Mỹ nhìn thấy rất nhiều người có bằng tiến sĩ mà cuộc sống vô cùng khó khăn. Vương Vĩnh Khánh ở Đài Loan chỉ tốt nghiệp tiểu học mà trở thành đại phú ông! Có thể thấy, kiếm được nhiều tiền không phải do đi học ở trường. Tiền từ đâu mà có vậy? Đời trước tu nhân, nói cách khác, trong mạng có thì các vị nhất định có, trong mạng không có thì kiếm thế nào cũng không có. Quan niệm sai lầm thì đối với đạo lý, chân tướng sự thật đều không hiểu được.

Tài phú là quả báo của bố thí tài, chúng ta nhìn xem những tỷ phú tiền tài vạn ức trong xã hội này, chúng ta rất rõ ràng. Trong nhà Phật nói đó là họ đã trồng phước ở đời trước nên họ mới có phước báo lớn như vậy. Thông minh trí huệ là do bố thí pháp mà có, khỏe mạnh trường thọ là do bố thí vô úy mà có. Các vị không biết tu nhân mà đi tham lam quả báo, Phật pháp nói “vô hữu thị xứ”, không có đạo lý này.

Người thế gian mê đắm trong những quả báo này, sau khi hưởng thụ hết quả báo rồi, đời này lại không tu phước nên đời sau không bằng đời trước, đời về sau càng kém hơn đời trước. Nếu như tạo tác tội nghiệp, tội nghiệp vô cùng dễ tạo, bất tri bất giác tạo vô lượng vô biên tội nghiệp. Đặc biệt là người có tiền tài, có địa vị trong xã hội, họ có sức ảnh hưởng với xã hội, một sai lầm của họ sẽ có sức ảnh hưởng rất nghiêm trọng. Chỉ riêng sức ảnh hưởng của những người phát tài giàu có đã hại vô lượng vô biên chúng sanh, đó không phải là cứu người mà là hại người. Nếu có thể chuyển đổi ý niệm thành phục vụ hết thảy chúng sanh, tạo phước cho xã hội đại chúng thì công đức này rất lớn, phước báo cũng lớn. Người hiện tại rất ít người hiểu được điều này, lỗi là do không đọc sách Thánh Hiền. Không đọc sách và không [có người] giảng dạy nữa.

Thế nào gọi là tu thân? Sám hối, phản tỉnh, sửa lỗi, đây là thực sự tu hành, thật sự hạ công phu. Nhất định phải biết chúng ta chưa thành Phật, chưa thành Phật thì đến Đẳng Giác Bồ-tát vẫn có lỗi lầm. Điểm tốt của các Ngài là ngày ngày tự kiểm điểm lỗi lầm của chính mình, ngày ngày sửa đổi lỗi lầm của chính mình, cho nên các Ngài có thể thành Phật, địa vị Bồ-tát càng được nâng cao lên. Chúng ta thì lại không biết, chúng ta rất đáng thương, chỉ thấy lỗi của người, không thấy lỗi của mình, cho nên tiền đồ của chúng ta càng ngày càng tệ.

Nhìn thấy lỗi lầm của người khác thì không được “san báng” (khinh chê hủy báng), công cao tự mãn, đó là tạo nghiệp. Không thấy lỗi của mình thì lỗi lầm của mình vĩnh viễn không sửa được, không những không sửa được mà ngày ngày còn tăng trưởng, vậy thì xong rồi! Người biết tu hành, nhìn thấy lỗi lầm của người khác là lỗi lầm của mình. Chính mình không nhìn thấy lỗi của mình, nhìn thấy lỗi của người khác thì xem như lỗi của chính mình. Tự mình suy ngẫm, tôi có lỗi này không? Nếu mình có lỗi này thì nhanh chóng sửa đổi, không có lỗi thì khích lệ mình cố gắng không phạm phải lỗi lầm này. Cho nên chúng ta thấy trong Kinh Hoa Nghiêm, người chân thật tu hành chỉ có một người, trừ chính mình ra thì đều là chư Phật Bồ-tát, đều là Thiên tri thức, Ngài Thiên Tài chính như vậy mà thành tựu. Thiên Tài có quan niệm như vậy có sai không? Có phải là “tinh thần AQ” (tự

huyền hoặc bản thân) không? Nhất định không phải. Vì sao nói không phải? Hết thầy chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới là “*duy tâm sở hiện*” (do tâm hiển hiện), tâm là Phật thì Phật sẽ hiển hiện; “*duy thức sở biến*” (do thức biến hóa), thức là Bồ-tát, thế nên hết thầy chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới chân thật là chư Phật Bồ-tát. Các Ngài vì chúng ta thị hiện đủ mọi cách, giúp đỡ chúng ta đoạn trừ các loại phiền não, thành tựu đức hạnh của chúng ta, thực đáng tiếc chúng ta đọc Kinh Hoa Nghiêm mà không học được.

Nếu học được thì các vị chính là Thiện Tài, học được rồi thì đời này các vị sẽ thành tựu viên mãn giống như Thiện Tài vậy, không cần phải ba đại a-tăng-kỳ kiếp. Nếu các vị nói tôi là người, họ cũng là người, tôi thấy cũng chẳng có gì giỏi giang, như vậy thì các vị học Phật phải mất ba đại a-tăng-kỳ kiếp.

Người thành tựu trong một đời thì nhất định thấy chính mình là phàm phu, ngoài một mình mình ra thì hết thầy đều là chư Phật Bồ-tát đại từ đại bi thị hiện. Lời nói này thực sự vô cùng chính xác, nhất định không phải vọng ngữ. Cho dù là nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, thậm chí cây cỏ hoa lá, sơn hà đại địa, hết thầy hiện tướng toàn bộ đều là chư Phật Như Lai đại từ đại bi thị hiện để độ hóa chúng ta. Chúng ta có thể dùng tâm thái như vậy mà học tập thì chân thật là người học Đại thừa, thành tựu chính mình là thành tựu chúng sanh. Vì sao vậy? Mình và người không khác, mình và người là một thể. Cho nên Phật trong kinh thường nói: “***Muốn độ chúng sanh, phải độ mình trước***”. Thành thực mà nói, độ mình chính là đang độ chúng sanh, chính mình thực sự làm được, đó là làm ra một tấm gương tốt cho người khác noi theo. Chúng ta nhìn thấy chúng sanh giác ngộ, liền nghĩ mình đã giác ngộ chưa? Nhìn thấy chúng sanh mê mờ thì nghĩ mình có đang mê mờ hay không, liền nhanh chóng quay đầu, gọi là hồi quang phản chiếu thì chúng ta mới có được thọ dụng chân thật.

Được rồi, hôm nay đã hết thời gian, chúng ta giảng đến đây thôi.
A Di Đà Phật!